

# LỄ HỘI NGHINH ÔNG Ở THỊ TRẤN SÔNG ĐỐC HUYỆN TRẦN VĂN THỜI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN DU LỊCH

NGUYỄN ANH CƯỜNG

## Tóm tắt

*Lễ hội nghinh "ễng", hay là lễ cày cỏ "ễng" gắn liền với tục thờ cổ voi phổ biến từ đèo Ngang trở vào đến Hà Tiên, đảo Phú Quốc, là loại lễ hội nước lớn nhất của ngư dân. Lễ hội nghinh Ông ở thị trấn Sông Đốc huyện Trần Văn Thời là một trong những lễ hội cú tầm quan trọng của tỉnh Cà Mau. Hiện nay lễ hội ngoài việc đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân tại địa phương, cũn mang ý nghĩa quan trọng trong việc góp phần thu hýt khách du lịch và phát triển du lịch sông nước tại địa phương. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi vốn cú, lễ hội vẫn cũn một số mặt cần khắc phục và bổ sung để thị trấn Sụng Đốc trở thành một trong những điểm du lịch phát triển của huyện và tỉnh Cà Mau.*

Lễ hội nghinh "ễng", cú nhiều tên gọi khác nhau như lễ rước cốt ông, lễ cầu ngư, lễ tế cỏ "ễng", lễ cày "ễng", lễ nghinh "Ông", lễ nghinh ông Thủy tướng. Tất cả đều có chung một quan niệm rằng cá "Ông" là sinh vật thiêng ở biển, là cứu tinh đối với những người đánh cá và làm nghề trên biển nói chung. Điều này đó trở thành một tôn ngưỡng dân gian phổ biến trong các thể hệ ngư dân ở các địa phương nói trên.

Thị trấn Sông Đốc ở vàm cửa sông, trải dài 5 kilumột hai bờ bờ sụng. Bờ Bắc cú 5 con kênh: Xẻo Đồi, rạch Băng Ky, rạch Ruộng Nhỏ, kênh Nhiêu Đáo và kênh Phủ Lý. Bờ Nam cú 4 con kờnh: Sỏu Cứng (nay là kờnh Xỏng mới), kờnh Xẻo Quao, kờnh Rạch Vinh Lớn và Rạch Vinh Nhỏ; sau này cú thờm cỏc kờnh: xỏng Củng, Thầy Tư và kênh Bảy Thanh. Sông rộng khoảng 500m, độ sâu khoảng 10m, do ta nhận chỡm ghe làm rào cản hồi không chiến chống Phỏp nờn hiện nay độ sâu ở Vàm Cửa chỉ cũn khoảng 5m. Từ thị trấn Sụng Đốc đến đảo Hũn Chuối xa 18 hải lí; thị trấn Sông Đốc cách huyện lỵ Trần Văn Thời 17km là khu chợ tập trung dân cư đông đúc so với 10 thị trấn trong tỉnh Cà Mau. Hầu hết cư dân ở đây đều làm nghề đờnh bắt cỏ trờn sụng và trờn biển. Vỡ vậy Cỏ ễng lụn được coi là vị cứu tinh của họ trong các chuyến ra khơi đánh cá. Do đó lễ hội Nghinh ễng là một trong những lễ hội được tổ chức lớn nhất tại thị trấn này

Hàng năm lễ hội được bắt đầu diễn ra từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 02 âm lịch, tại Lăng Ông Nam Hải và vùng biển cửa Sông Đốc theo hướng

tây khoảng vài hải lý tròn địa bàn thị trấn Sông Đốc. Theo người dân ở địa phương thờ “Vạn Lãng Ông Nam Hải ra đời vào tháng 06 năm 1925. Lúc đầu Lãng Ông Nam Hải được cất ở bờ phía Đông vàm Rạch Ruộng nhỏ, lãng rộng 5 tầm, dài 8 tầm. Lãng cất theo kiểu đờnh miếu cổ xưa, nhà trước lớn, nhà sau nhỏ nối liền nhau gọi là tiền sảnh và chánh điện. Mái lợp ngói đầu song, phía Đông Lãng có nhà khách, hậu có nhà ngói để phục vụ ngày cúng tế hội hè. Giữa chánh điện để cột Ông có bàn thờ, chín lư hương đồng, bộ lư sư tử, đôi chân đèn bằng đồng thau, ở trước bàn thờ có treo tấm chắn lớn thêu rồng phượng hỷ châu, bụng hoa kim tuyến, tua ren sắc rực rỡ, dưới có cặp lọng vàng, trước đó là đôi hạc bạc đứng trên kim quy. Hai bên dựng hai hàng khí cụ thời xưa: (đao – siều – kớch – giỏ - đỉnh ba – xà mỗu – bùa giáo...) thành hành lang bảo vệ. Đến năm 1949 do nhiều tác động của các yếu tố khách quan nên Ban trị sự đó chọn khu đất phía đông rạch Xẻo Đồi để xây cất Lãng Ông, diện tích toàn phần là 10.000m<sup>2</sup> do chánh chủ Nguyễn Văn Mùi (*tức Năm Hết*) phụ trách thiết kế xây cất. Cụng trỡnh gồm: lãng chính – tiền sảnh – chớnh điện, cột đúc xây tường, lợp tôn ximăng, nền lót gạch bông, phía Tây bắc cú xây miếu thờ Thủy Long Thần Nữ Nương Nương, phía Nam đầu song là nhà khách, hậu phía đông là nhà khói, công trỡnh hoàn thành vào đầu năm 1963 và thỉnh Ông về an vị. Về phía Bắc cũn cú khu đất dành làm nghĩa địa. Đến năm 1990 Ban trị sự xây dựng tường rào mặt tiền cú lan can, song chắn hỡnh trũn cú khắc chữ Vạn – cổng chớnh ra vào cú hai cõu đối:

*Nam Việt thời bõnh nhõn dõn phỳ*

*Bắc Hải thuận phong long ngư hội*

Để chuẩn bị cho ngày chính hội diễn ra thờ ngay từ ngày 10/02 õm lịch, Ban trị sự đó họp bàn bạc chuẩn bị cho lễ hội và bầu Ban trị sự mới, phõn cụng, phõn nhiệm từng khõu của lễ hội (*kinh phớ, ban lễ, ban nhạc, ngoạ giao, ban tiếp tõn, ban hiến tế, ban õnh sớng...*), và tiếp đó là các ngày chuẩn bị, trang trí, thiết kế các biểu trưng, biểu ngữ của toàn thể khu lễ khoảng 1000m<sup>2</sup>, xây dựng nhà Thủy lục, thiết kế trang phục, cờ phướn, thư mời, quảng cáo cho hoạt động của lễ hội.

Từ 14h đến 17h ngày 15/02 là giờ Nghinh Ông, nghi lễ chính thức được diễn ra. Chánh chủ cùng Ban trị sự sắp thành hai hàng tại chánh điện thỉnh lư hương Đại Tướng Quân Nam Hải. Đoàn lễ từ từ tiến ra cổng lãng, theo trỡnh tự: Đi đầu là lân, trớng, kế đến là Ban cờ gồm 54 cây cờ ngũ sắc sắp thành hai hàng, tiếp theo là Long Đờnh để lư hương Ông (cú 04 học trũ lễ khờng và 04 học trũ theo hậu). Chánh Vạn đi sau Long Đờnh. Tiếp theo là hai hàng binh khớ gồm 18 cỏi: kớch, giỏ, xà mỗu, kiếm... Tiếp nữa là

Đoàn múa mâm vàng (*dõng mỗm lễ vật*) gồm 08 người. Rồi đến đoàn cờ ngũ sắc hai hàng cộng 4 cờ đỏ có chữ Đại Tướng Quân Nam Hải và một cờ Thần màu biển lợt to nhất (khoảng 10m). Tiếp theo là cò vị chức sắc và cò bụ lóo trong Vạn cụng nhõn dân đi hành lễ, mang theo các lễ vật hiến tế. Cả đoàn hành bộ đến bói Liờn doanh hoặc bói biờn phũng (nếu đi bói này thờ về bói kia). Đến bói, Chỏnh chủ rước lư hương lên Thuỷ Lục, là chiếc tàu to nhất mang vúc dỏng thuyền rỏng, trang hoàng cờ đủ màu sắc, có bàn hương án, hai bên có hai tàu hộ vệ: cũng có cờ hoa và trang hoàng tương tự, nhưng nhỏ hơn nhà Thuỷ Lục. ễng chánh chủ làm lễ đọc bài Nguyễn Hương:

*Kinh thỉnh Lịnh Ông Nam Hải Đại Tướng Quân*

*“Hôm nay ngày...tháng...năm.... Thường niên đáo lệ cúng Ông. Chúng tôi – Chức sắc Vạn Lãng – xin thay mặt toàn thể nhân dân thị trấn Sông Đốc: Chánh soái đại càn nam hải; Vạn bang ngũ hành, lịnh bà chúa xứ; Linh sơn chư vị sơn thần; Ông đốc vàng – thân hoàng bốn cảnh; Liệt vị Tôn Thần; Trường sa bói biển; Cỏc chừa sơn lâm; 12 cửa rừng; Chư vị Long Vương; Chúa Hỷ nương nương; Lịnh Bà hai cậu; Chư vị siêu mô lạc mó; Hựm tha; Sáu bắt; Các đấng cô hồn; Chư vị Chiến sĩ vong thân vị quốc; Đồng lai vạn lãng thọ tài hưởng thực. Chúng tôi thay mặt nhân dân thị trấn Sông Đốc đũng đỏng vãn tế, nguyện cầu âm siêu dương thới, nguyện cầu người sanh tiền mạnh giỏi làm ăn, nhà nhà đều an cư lạc nghiệp. Chúng tôi đồng nguyện cầu kớnh bỏi (lạy 03 lạy).*

Sau đó, tất cả nhõn dân lên ghe và ghe Thuỷ Lục đi đầu cụng tiến ra biển, trên các mũi ghe đầu đều để lễ vật, hành trỡnh ra cửa biển theo hướng Tây đi khoảng 01 tiếng thờ dừng lại, rồi đọc bài Nguyễn Hương và xin keo. Nếu thấy ễng dọi (*từ dưới biển một cọt nước phun lên*) thờ dừng lại. Nếu khụng thấy dọi lại nhằm hướng Tây đi tiếp một đoạn, lại xin keo và đọc bài Nguyễn Hương. Khi xin keo được thờ đọc bài Nguyễn Hương và thỉnh Ông về lảng.

Tại Lảng, bàn hương án được đặt trước cửa để thỉnh Ông vào Chánh điện an vị (*lỳc này lỏn mỳa mừng*). Dân chúng bắt đầu vào cụng ễng và hiến tế lễ vật. Đến 10h đêm, ông chủ tế cúng Tiên Vãn (*cúng trước*). Ban chức sắc vào lạy ễng, đỏng heo quay hoặc heo trắng. Tới 12h đêm làm Chỏnh lễ (*ông chánh tế điều khiển chương trỡnh*), đọc vãn tế (*bài vãn tế thần Nam Hải Đại Tướng Quân*) với nội dung là để Ông phù hộ cho dỏn vạn chài, trong vụ mưa mới làm ăn phát đạt, đánh bắt được nhiều cá, cuộc sống ấm no.....

Qua khảo sát lảng Ông và lễ hội Nghinh Ông tại thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, tụi cú một số nhận xét sau:

+ Nhỡn từ gúc độ tổ chức:

Thờ cýng cở ễng Nam Hải là tín ngưỡng của ngư dân thị trấn Sông Đốc, khụng theo hệ thống tụn giỏo nào và cũng khụng mang màu sắc chớnh trị. Ban quản trị điều động mọi hoạt động của Vạn, Vạn có quy định, có nội dung hoạt động cụ thể, có quỹ tài chính riêng.

+ Nhỡn từ gúc độ nghề nghiệp

- Xây dựng mối đoàn kết trong ngư dân, động viên ngư phủ đẩy mạnh sản xuất đánh bắt, làm cho ngành ngư nghiệp ngày càng phát triển, sản lượng cao, hiệu quả kinh tế lớn, đời sống nhân dân thêm phần vinh thịnh vượng.

- Tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong ngành nghề, tạo điều kiện cùng góp phần cải tiến phương tiện đánh bắt khai thác thuỷ sản theo cụng nghệ tời tiến, khuếch trương nền kinh tế biển.

+ Nhỡn từ gúc độ văn hoỏ

- Ngày cúng Ông là ngày hội của ngư dân và nhân dân vùng biển. Đây là một hoạt động văn hoá rất có ý nghĩa, biểu hiện thế giới quan của người dân Sông Đốc, từ một niềm tin đó giúp những người làm nghề biển vốn đó bản hàn, ngườo khú vưon lên chớng chọi với sự khắc nghiệt của thiên nhiên, tin vào sự tốt đẹp của cuộc sống, tạo nên một ý chớ kờin cường, bất khuất,

- Lễ hội Nghinh ễng đó gúp phần vun đắp tởnh yờu quờ hương, yêu nghề, là sự gắn kết giữa con người với con người, giúp mỗi cá nhân trở về với nguồn cội,, soi mớnh vào đó để hoàn thiện nhân cách. Đồng thời, lễ hội này cũng là nơi giao lưu, trao đổi học tập, truyền bở nghề nghiệp cho nhau. í nghĩa này rất lớn lao bởi hàng năm vào mùa lễ hội, có trên 2.000 tàu bè các loại cùng tụ hội về và có khoảng 20.000 người dự hội, thành phần dự hội là ngư dân vùng biển Sông Đốc và ngư dân, nhân dân khắp mọi miền tụ hội về đây để tham quan thưởng lãm và tỏ lũng tin tưởng.

- Lễ hội Nghinh ễng là một tín ngưỡng của ngư dân vùng biển, không chỉ có ở Sông Đốc, mà nó trải suốt theo chiều dài đất nước, khắp Bắc – Trung – Nam, dọc theo bờ biển và có ảnh hưởng lớn đến cộng đồng người Việt Nam về văn hoá vật chất cũng như về tinh thần. Trong bài “Nguyện Hương” của lễ hội Nghinh Ông tại Sông Đốc có những điểm gần giống với bài Nguyện Hương ở một số lễ hội Nghinh ễng và lễ hội khỏc của hệ thống lễ hội đôn gian truyền thống. Xột về vai trũ và tư cách của những lễ hội này ta đều thấy một điểm chung, đa số những vị nhiên thần là đại diện chính cho đối tượng thờ phụng của ngư dân vùng biển.

+ Nhờ từ góc độ kinh tế và du lịch

Lễ hội Nghinh Ông đó tạo ra một bộ mặt văn hoá cho thị trấn Sông Đốc, những giá trị tinh thần đó tạo thành một lực hýt mạnh mẽ. Dãy truyền kinh tế từ sản xuất, lưu thông phân phối đến tiêu thụ diễn ra nhanh chóng. Điều đó đưa kinh tế thị trấn Sông Đốc phát triển vượt bậc, hiện nay thị trấn Sông Đốc đang được UBND tỉnh đánh giá cao về tiềm năng kinh tế, hướng tới thành một đặc khu kinh tế của tỉnh. Khi đời sống vật chất được nâng cao, nó cũng tạo ra những nhu cầu lớn về thoả mãn đời sống tinh thần, từ đó có thể lí giải tại sao thời gian gần đây lễ hội Nghinh Ông tại thị trấn Sông Đốc ngày càng phong phú về nội dung và hình thức, trở thành một sự kiện văn hoá lớn của tỉnh Cà Mau. Theo số liệu thống kê của Ban trị sự Vạn Lăng Ông Nam Hải và Ban Văn hoá thị trấn Sông Đốc thờ năm 2009 số lượng người tham dự lễ hội Nghinh Ông là trên 20.000 người, chưa kể những ngày rằm, ngày giỗ Ông 16 tháng 06 âm lịch và ngày giỗ Bà Nam Hải Thần Nữ Nương nương cũng diễn ra tại Vạn Lăng Ông. Số lượng tàu thuyền đi biển tham gia trên 2.000 chiếc gồm tàu đánh cá, tàu vận tải, tàu buôn cùng ghe thuyền, vỏ lới... Số lượng tiền mà bá tánh cúng tế trong một năm cúng Ông lên đến hàng trăm triệu chưa kể lễ vật bằng hiện vật như: Heo quay – Gà vịt – Cây trái và nhiều đồ hiến tế khác. Đầu tư của Việt kiều cho việc xây dựng cơ sở vật chất cũng lên đến hàng trăm triệu đồng.

Lễ hội Nghinh Ông Hải tại Sông Đốc có một sức hấp dẫn đặc biệt với khách du lịch, đó lui cuốn cốc tầng lớp xã hội, đó trở thành một nhu cầu, một khát vọng lớn lao của đông đảo ngư dân. Theo lời kể của cụ Huỳnh Văn Xiêu, cụ Nguyễn Huệ thờ những lực khú khăn hoạn nạn hay những lúc trúng mùa, phát tài, người ngư phủ đều về đây cúng bái và họ rất tin tưởng vào ý niệm “cứu nhân độ thế” phát tài phát lộc, an khang thịnh vượng của Lăng Ông. Lễ hội Nghinh Ông diễn ra vào ngày 15 và 16 tháng 02 âm lịch là lễ hội mùa xuân biển lặng, là lúc được mùa nhất trong năm. Chính sự thuận lợi về không gian, thời gian, điều kiện tự nhiên nơi đây cũng là một tiềm năng du lịch.

Hiện nay lễ hội Nghinh Ông đang dần trở thành một sản phẩm du lịch vỡ người dân và khách từ mọi nơi, nhất là ở cốc thành phố và trung tâm đốn cư lớn về dự lễ hội. Bên cạnh yếu tố tốm linh, họ cũn coi đây là một chuyến đi thăm quan tốm hiểu đời sống của người dân vùng sông nước và đặc biệt là kết hợp thăm quan một số điểm du lịch nổi tiếng của địa phương như điểm Cột mốc biền giới, đất mũi Ngọc Hiển, vùng đất tận cùng phía Nam của đất nước, cũng như vùng rừng ngập mặn tại địa phương. Bên cạnh việc thăm quan, các sản vật của địa phương như cá khô, mắm,...được các du khách mua về dùng và làm quà là khá phổ biến. Tất cả các điều kiện này đó

góp phần quảng bá cho du lịch của địa phương và ngày càng thu hút được du khách trên cả nước đến thăm quan du lịch.

Bên cạnh điều kiện thuận lợi, hiện nay lễ hội Nghinh ễng vẫn còn một số tồn tại cần phải giải quyết.

Lễ hội Nghinh Ông tại Sông Đốc, về cơ bản chưa được khai thác mang tính chuyên nghiệp phục vụ du lịch. Từ khâu đầu tư, tổ chức, quản lí, cho đến thiết kế, xây dựng hoàn toàn tự phát. Xét về cơ sở hạ tầng thì chưa có quy mô và chiến lược, ta có thể đưa ra những ví dụ: Đường sá giao thông nội ô thị trấn rất hẹp, chưa được quản lí cú nê nếp, tởnh trạng mất vệ sinh, ụ nhiễm bụi trường cao, an ninh trật tự, nhất là lối sống, ứng xử văn hoá chưa ổn định, các tệ nạn xó hội cú chiều hướng gia tăng. Các dịch vụ trong du lịch cũn yếu và thiếu như: nhà trọ, ăn uống, đi lại, dịch vụ văn hoá phẩm, quà lưu niệm chưa được thiết kế. Quy trỡnh của lễ hội Nghinh Ông chưa thể hiện rừ nội đặc thù văn hoá của tỉnh. Các chương trỡnh du lịch chưa có sự liên kết đồng bộ, mà chủ yếu là các tour lẻ tẻ. Cụng trỡnh xõy dựng cơ bản trong khuụn vờn Vạn Lãng chỉ là chấp vá, các khu đất phía sau chưa đưa vào sử dụng, về mỹ quan chưa cao

Với thực trạng của lễ hội Nghinh Ông tại thị trấn Sông Đốc hiện nay, chúng ta cần thức hiện một số giải pháp như:

- Đầu tư thiết kế lại hệ thống giao thông đường thủy, bộ của thị trấn đáp ứng cho sự phát triển của thị trấn, đồng thời đáp ứng cho nhu cầu giao thông trong những ngày lễ hội.

- Tăng cường quản lí các mặt an ninh, trật tự, an toàn xó hội, mở cởc dịch vụ về văn hoá du lịch.

- Đầu tư cho việc trùng tu, xây dựng cơ bản của Lăng Ông Nam Hải.

- Thiết kế lại nghi trỡnh, nghi lễ của lễ hội Nghinh ễng Nam Hải.

- Viết sách, in catalogue giới thiệu về điểm du lịch, thiết kế theo đúng đặc trưng du lịch, các hỡnh ảnh đặc sắc lễ hội này cần được nhân rộng.

- Xõy dựng, thiết kế các thuyền văn hoá du lịch, thiết kế theo đúng đặc trưng du lịch của miền sông nước Cà Mau, có đặc điểm, dấu ấn riêng.

- Mở thêm tụ điểm giao lưu văn hoá nghệ thuật tại thị trấn Sông Đốc, ở trung tâm này cần có: dàn nhạc dân tộc, dàn nhạc hiện đại, dancing, đặt một khu thư viện, bảo tàng, nhà hát mini, tại đây có thể mở các hội trợ triển lóm về ngành biển, chung quanh khuôn viên cần mở một công viên nhỏ và một sân đa năng sử dụng các hoạt động thể thao, vui chơi giải trớ của nhõn

dồn thị trấn, Cần tăng cường đào tạo và nâng cấp chất lượng đội ngũ nghiệp vụ văn hoá và hướng dẫn viên du lịch.

- Tuyên truyền giáo dục lối sống, nếp sống văn minh, tiến bộ cho nhân dân, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần, mở mang du lịch.

- Xây dựng một tour du lịch có sự kết hợp của nhiều điểm du lịch nổi tiến của địa phương (đặc biệt là du lịch sông nước) để thu hút được nhiều du khách hơn.

Xét về cơ bản, lễ hội Nghinh Ông ở thị trấn Sông Đốc huyện Trần Văn Thời là một trong các lễ hội dân gian lớn nhất của tỉnh Cà Mau. Tỉnh Cà Mau ba mặt giáp biển, bốn bề là sông nước nên việc nâng cao các hoạt động văn hoá du lịch từ lễ hội này là hợp lí và có giá trị nhân văn. Về phần mình, du lịch khụng ngừng được bổ sung những hệ thống sản phẩm có giá trị cao và có ý nghĩa thẩm mĩ, cũn về phía lễ hội thờ tiếp nhận được các phương tiện hiện đại của du lịch để tăng cường sức sống, mở mang, tiếp xúc, trao đổi với thế giới.

N.A.

C

### **Tài liệu tham khảo**

1. Dương Văn Sáu, *Lễ hội Việt Nam trong sự phỏt triển Du lịch* (Giỏo trỡnh dựng cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành du lịch), Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, H, 2004.
2. Ngụ Thị Kim Doan, *Những lễ hội Việt Nam tỡu biểu*, NXB Văn hóa thông tin, H, 2003.
3. Lò Trung Vũ, *Lễ hội Việt Nam*, NXB Văn hóa Thông tin, H, 2005.
4. *Bỏo cỏo tổng kết* của Ban trị sự Vạn Lãng ụng Nam Hải thị trấn Sụng Đốc huyện Trần Văn Thời, Cà Mau, 2009.
5. *Bỏo cỏo tổng kết* của Trung tõm Văn hoỏ - Thể thao huyện Trần Văn Thời, Cà Mau, 2009.